

Số: /BNN-KTHT
V/v hoàn thiện dự thảo Nghị định
khuyến khích phát triển cơ giới hóa
đồng bộ trong nông nghiệp

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Ngày 23/11/2021, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định dự thảo Nghị định khuyến khích phát triển cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp theo Quyết định số 1647/QĐ-BTP ngày 02/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Tiếp thu ý kiến góp của các Thành viên Hội đồng thẩm định, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã bổ sung, giải trình, hoàn thiện lại dự thảo Nghị định và Tờ trình Chính phủ (có bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình kèm theo), tập trung một số nội dung sau:

1. Đối với Dự thảo Nghị định.

a) Tên Nghị định và phạm vi điều chỉnh: Bộ Nông nghiệp và PTNT đề xuất điều chỉnh tên Nghị định như sau: Nghị định về cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp.

Lý do: Bổ cụm từ “khuyến khích” để đảm bảo phù hợp với nội dung dự thảo Nghị định. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định gồm 2 nội dung lớn là: (i) Quy định các nội dung quản lý nhà nước về cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp; (ii) một số chính sách hỗ trợ phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp.

b) Về nội dung cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp:

Dự thảo Nghị định bổ sung thêm Điều 4: Phát triển cơ giới hóa nông nghiệp hiệu quả và bền vững.

Lý do: Nhà nước khuyến khích, đẩy mạnh hoạt động cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp; đảm bảo các yêu cầu về đầu tư trang bị nguồn lực hợp lý, hiệu quả, ứng dụng công nghệ số phục vụ sản xuất, bảo quản, chế biến và logistic và hoàn thiện thể chế, chính sách khuyến khích cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp.

c) Về chính sách hỗ trợ:

- Hỗ trợ mua máy, thiết bị, công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp (Điều 13): Ngoài hỗ trợ mua máy, thiết bị, công nghệ bổ sung hỗ trợ huấn luyện, đào tạo lao động vận hành máy, thiết bị, công nghệ; hỗ trợ trực tiếp trang bị phương tiện bảo hộ lao động cá nhân cho lao động vận hành máy, thiết bị, công nghệ nông nghiệp để phát huy hiệu quả sử dụng máy, thiết bị, công nghệ, an toàn vệ sinh lao động.

- Hỗ trợ các dự án đầu tư cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp (Điều 14), để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, căn cứ vào nguồn kinh phí được hỗ trợ, điều kiện sản xuất các địa phương chọn nội dung ưu tiên của dự án đầu tư cơ giới hóa đồng bộ để xác định nội dung hỗ trợ, cụ thể thứ tự ưu tiên sau:

(1) Hỗ trợ tín dụng đầu tư dây chuyền máy, thiết bị, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này;

(2) Hỗ trợ tư vấn lập dự án đầu tư cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp, bao gồm: Chi phí nhân công tư vấn kỹ thuật; chi phí khảo sát, đánh giá hiện trạng; chi phí thuê, mua dữ liệu, số liệu; chi phí hội thảo; tham vấn; chi phí in ấn tài liệu.

(3) Hỗ trợ huấn luyện, đào tạo lao động vận hành máy, thiết bị, công nghệ và trang bị phương tiện bảo hộ lao động cá nhân.

(4) Hỗ trợ tập trung đất đai, thuê đất, thuê mặt nước; đào tạo nguồn nhân lực; hạ tầng kỹ thuật của dự án đầu tư cơ giới hóa đồng bộ được hưởng ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

(5). Hỗ trợ chuyển đổi số để thực hiện chuyển đổi số trong dự án cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp, bao gồm: Chi phí số hóa bản đồ ruộng, đồng, đất đai; chi phí mua máy, thiết bị quan trắc môi trường, camera quan sát, hạ tầng và thiết bị đường chuyển số; chi phí thuê, mua công nghệ, phần mềm điều khiển số.

Đối với dây chuyền công nghệ bảo quản, chế biến nông sản nhằm khắc phục hạn chế quy định mức lãi suất hỗ trợ cố định tại Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg¹ Dự thảo Nghị định đề xuất với mức lãi suất hỗ trợ là 4%/năm².

d) Về nguồn vốn thực hiện, gồm:

(1) Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương bố trí vốn chi ngân sách hàng năm cho ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn để thực hiện nghị định này. Nguồn vốn thực hiện:

Ngân sách nhà nước (bao gồm: vốn đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên được giao hàng năm) theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình đầu tư công, vốn ngành/lĩnh vực, các chương trình, dự án liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công;

¹ Quyết định 68/2013/QĐ-TTg chi hỗ trợ phần chênh lệch lãi suất thương mại và lãi suất tín dụng đầu tư, dư nợ cho vay hỗ trợ chênh lệch lãi suất theo lãi suất tín dụng đầu tư của Nhà nước chiếm gần 3% tổng dư nợ cho vay chương trình, mức chênh lệch khoảng 2-2,5% không có sự chênh lệch nhiều so với lãi suất cho vay thương mại nên chưa khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư các dự án các dự án đầu tư dây chuyền máy, thiết bị giảm tổn thất trong nông nghiệp.

² Việc quy định cụ thể mức lãi suất hỗ trợ cố định khắc phục được hạn chế tại Quyết định 68/2013/QĐ-TTg (quy định hỗ trợ phần chênh lệch lãi suất thương mại và lãi suất tín dụng đầu tư), thời gian qua lãi suất tín dụng đầu tư không thấp hơn, thậm chí cao hơn lãi suất của một số ngân hàng thương mại

Các Bộ và địa phương được huy động các nguồn vốn hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân.

(2). Nội dung chi ngân sách nhà nước:

- Đối với các hoạt động phục vụ công tác quản lý nhà nước được hỗ trợ từ nguồn chi thường xuyên;

- Các hoạt động đầu tư quy định tại đầu tư mua máy, thiết bị, công nghệ, được hỗ trợ từ nguồn vốn chi đầu tư phát triển; và các chính sách có liên quan đến dự án đầu tư cơ giới hóa đồng bộ.

- Các chính sách quy định tại dự thảo Nghị định cơ bản được kế thừa các chính sách hiện hành, do đó, về cơ bản Nghị định sau khi được thông qua vẫn sử dụng nguồn nhân lực hiện hành tại các cơ quan trung ương và địa phương (các Bộ, UBND cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT).

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện Nghị định này gồm kinh phí thường xuyên được giao hàng năm, vốn đầu tư công theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình, dự án phát triển khác; vốn ODA, vốn viện trợ và vốn huy động hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân khác.

Dự kiến kinh phí tối đa thực hiện, giai đoạn 2022-2025: Kinh phí dự kiến (tín dụng cho vay): 40.000.000 triệu đồng; vốn đối ứng của các tổ chức, cá nhân khoảng 20.000.000 triệu đồng; vốn ngân sách hỗ trợ dự kiến 11.200 triệu đồng bao gồm nguồn lồng ghép từ các chính sách, chương trình MTQG.

đ) Về tính tương thích của dự thảo Nghị định với điều ước quốc tế có liên quan.

Dự thảo Nghị định tương thích với điều ước quốc tế có liên quan cam kết gia nhập WTO của Việt Nam trong lĩnh vực thương mại hàng hóa, trong đó cam kết về trợ cấp Nông nghiệp được xem là “trợ cấp hộp xanh lá cây” bao gồm: hỗ trợ cho nghiên cứu khoa học; đào tạo; tư vấn; kết cấu hạ tầng nông nghiệp (điện, đường, thủy lợi...).

e) Hỗ trợ Trung tâm cơ giới hóa nông nghiệp (Điều 15):

Bổ sung thêm Hồ sơ đề nghị hỗ trợ, tiêu chí được đánh giá tại Phụ lục VI, trình tự thủ tục phê duyệt dự án đầu tư.

2. Đối với Dự thảo Tờ trình Chính phủ:

- Bổ sung cơ sở pháp lý: Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- Bổ sung: Khoản 3, mục I: Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị định với các chính sách đã được thông qua trong đề nghị xây dựng nghị định tại Tờ trình số 1772/TTr-BNN-KTHT ngày 26/3/2021 trình Thủ tướng Chính phủ với Văn bản số 735/TTg-NN ngày 01/6/2021 được Thủ tướng Chính phủ đồng ý xây dựng Nghị định.

- Bổ sung Khoản 3, mục IV: Điểm mới của dự thảo Nghị định so với các quy định hiện hành (rà soát 8 chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn được

quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành) về phạm vi điều chỉnh; Về đối tượng áp dụng; về chính sách hỗ trợ mới, không trùng lặp với các chính sách đã ban hành.

- Bổ sung về tính tương thích của dự thảo Nghị định với điều ước quốc tế có liên quan với điều ước quốc tế có liên quan cam kết gia nhập WTO của Việt Nam trong lĩnh vực thương mại hàng hóa.

(Gửi kèm theo dự thảo Nghị định và Tờ trình Chính phủ).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm xem xét, thẩm định và chấp thuận để trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KTHT.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Thanh Nam